

Bản án số: 65/2020/HS- ST

Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Thom
2. Ông Lương Văn Thoại

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2020 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/HSST ngày 06/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/QĐXXST-HS ngày 06/5/2020 đối với các bị cáo:

1/LUỜNG VĂN S, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Bản Ph (V), XL, M.Ả, Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn X và bà Quảng Thị C; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 08/12/2019, tạm giữ ngày 09/12/2019, đến ngày 18/12/2019 hủy bỏ quyết định gia hạn tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/LUỜNG VĂN TH, sinh năm 1995; Nơi cư trú: BH, CS, TG, Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn Nh và bà Lò Thị D; có vợ là Trần Thị Th, sinh năm 1995; có 01 con, sinh 2018. Bị bắt quả tang ngày 08/12/2019, tạm giữ ngày 09/12/2019, đến ngày 18/12/2019 hủy bỏ quyết định gia hạn tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo S, bị cáo Th: Ông Lê Quang Đ- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội- Chi nhánh số 11. Có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng: Anh Lương Văn T, sinh năm 1999; Trú tại: BPh (V), XL, M.Ả, Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 08/12/2019, tại khu vực DL, YT, GL, Hà Nội tổ công tác Y20/141 - Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng đồn Công an BĐ kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lương Văn Th, Lương Văn S và Lương Văn T, sinh năm 1999, trú tại: Bản Ph (V), XL, M.Ả, Điện Biên có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy, Th, S tự khai nhận là ma túy Heroine. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn Th, Lương Văn S và Lương Văn T. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Lương Văn Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng. Thu giữ của Lương Văn S: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Furtre màu đỏ gắn BKS: 29U5-7355, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu cam đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản giám định số 7881/KLGD-PC09, ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,200 gam.

Tại cơ quan điều tra, các bị can Lương Văn Th và Lương Văn S khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 08/12/2019, Th rủ S và T đi ăn tối cùng vợ chồng Th, S đồng ý, sau đó S gặp anh Nguyễn Kim Kh, sinh năm 1973, trú tại: VH, ĐA, Hà Nội (là chủ xưởng cơ khí nơi S, Th và T làm việc) xin ứng 500.000đồng để đi ăn cơm, anh Kh cho S ứng 500.000đồng. Sau đó, S mượn anh Kh chiếc xe máy nhãn hiệu Furtre biển số 29U5- 7355 để đi ăn cơm, anh Kh cho S mượn xe. Sau đó, S chờ T; Th chờ vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995, trú tại: LG, VH, Đ.A, Hà Nội đến quán ăn ở khu vực xã VH, Đ.A ăn tối. Quá trình ăn tối S, Th và T đã gọi 02 chai rượu nếp (loại chai 750ml) ra cùng nhau uống. Đến khoảng 20 giờ, chị Th thanh toán tiền ăn rồi lấy xe máy đi về trước. Th, S và T tiếp tục uống hết 02 chai rượu trên thì S và Th vẫn tỉnh, còn T bị say rượu nằm gục xuống bàn. Sau đó, S rủ Th đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Th đồng ý. S và Th thống nhất mua 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng để S và Th sử dụng mỗi người 01 gói, S bỏ tiền ra mua trước khi nào Th có lương thì sẽ trả cho S 100.000đồng. Sau đó, S và Th dìu T ra xe máy để T ngồi ở giữa xe, S điều khiển xe còn Th ngồi sau ôm giữ T. S điều khiển xe đi lên khu vực TS, Bắc Ninh, trên đường đi S dừng xe lại và đưa cho Th 200.000 đồng để mua

ma túy. Khi đi đến khu vực TS, Bắc Ninh thì S dừng xe lại, để Th xuống đi bộ tìm mua ma túy. Th đi đến gặp người xe ôm đang đứng trên vỉa hè, Th hỏi mua của người đàn ông này 02 gói ma túy loại heroin với giá 200.000đồng (lúc này T vẫn đang say rượu không biết gì). Sau khi mua được ma túy, Th cất 02 gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay lại lên xe bảo S đi nhanh, S biết Th đã mua được ma túy; S điều khiển xe chở T ngồi ở giữa (lúc này vẫn say rượu không biết gì), Th ngồi sau đi về Đ.A, Hà Nội. Khi đi đến khu vực DL, YT, GL thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Khí bị bắt quả tang, do hoảng loạn và lo sợ nên S, Th và T khai Tiệp biết và tham gia cùng S và Th đi mua ma túy. Nhưng tại Cơ quan điều tra S, Th và T thay đổi lời khai: Ngày 08/12/2019, S và Th rủ nhau đi mua 02 gói ma túy về để S và Th cùng nhau sử dụng, T say rượu không biết và không tham gia cùng. Vì vậy, ngày 09/12/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL ra Quyết định trả tự do đối với Lương Văn T. Quá trình điều tra đã làm rõ Lương Văn T không thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không xử lý hình sự đối với Lương Văn T là đúng quy định.

Người xe ôm bán ma túy cho Th, không xác định nhân thân nên không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Furtre màu đỏ gắn biển số 29U5-7355. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975, trú tại: GL, VH, Đ.A, Hà Nội không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 25/12/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Ng, chị Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu cam đỏ, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen (tạm giữ của Lương Văn S) và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng (tạm giữ của Lương Văn Th). Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Lương Văn S và Lương Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 16/3/2019, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL đã trả lại cho Lương Văn S 02 chiếc điện thoại và Lương Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nêu trên.

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Lương Văn S, Lương Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn S, Lương Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng

như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 18, 58, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lường Văn S từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 08/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

Lường Văn Th từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 08/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy thu giữ của các bị cáo.

* Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị: Nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát vừa công bố.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tuy các bị cáo ít tuổi, nhưng cũng đã lao động vất vả để kiếm tiền gửi về gia đình. Các bị cáo nhận thức pháp luật về chất ma túy còn hạn chế, thiếu hiểu biết. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa công bố, cho bị cáo S mức hình phạt 14 tháng tù còn bị cáo Th mức hình phạt 12 tháng tù.

Các bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn S, Lường Văn Th khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 08/12/2019, tại khu vực DL, YT, GL, Hà Nội, các bị cáo Lường Văn S và Lường Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,200 gam để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của

các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Lương Văn S có vai trò khởi xướng, thực hành, bị cáo Lương Văn Th có vai trò thực hành. Vì vậy, S phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn nên mức hình phạt của S phải cao hơn của Th theo quy định tại Điều 17, 58 Bộ luật hình sự.

Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Các bị cáo cũng biết mất tiền mua ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, nhưng vẫn cố tình phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mọi thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về tác hại của ma túy còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo (sau khi đã trích mẫu giám định);

[6] Về án phí HSST: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Các bị cáo **Lường Văn S, Lường Văn Th** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

- Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt:

Bị cáo **Lường Văn S 16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 08/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

Bị cáo **Lường Văn Th 14 (mười bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 08/12/2019 đến ngày 18/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,150 gam (đã trích mẫu giám định) (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 10/4/2020).

Về án phí HSST: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh